

Số: 08 /QĐ-HĐQL

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2009

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế hoạt động**  
**của Ban Kiểm soát Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam**

**HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**

Căn cứ Quyết định số 35/2008/QĐ-TTg ngày 03 tháng 03 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2031/QĐ-BNTNMT ngày 13 tháng 10 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Kiểm soát Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Hoạt động của Ban Kiểm soát Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định này thay thế Quyết định số 62/QĐ-HĐQL ngày 09 tháng 8 năm 2005 của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam.

**Điều 3.** Các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Giám đốc Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam, Trưởng Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Xuân Cường**

## QUY CHẾ

### **Hoạt động của Ban Kiểm soát Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 08 /QĐ-HĐQL ngày 23 tháng 10 năm 2009 của Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam)*

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động**

1. Ban Kiểm soát Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam (gọi tắt là Ban Kiểm soát) được thành lập theo Quyết định 35/2008/QĐ-TTg ngày 03 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 2031/QĐ-BTNMT ngày 13 tháng 10 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Ban Kiểm soát được thành lập để giúp Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam thực hiện giám sát, kiểm tra mọi hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam; chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam (gọi tắt là Hội đồng quản lý).

3. Ban Kiểm soát của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam tiến hành công việc độc lập theo chương trình, kế hoạch đã được Hội đồng quản lý thông qua. Hoạt động của Ban Kiểm soát tuân thủ theo quy định của pháp luật, đảm bảo tính khách quan, trung thực.

4. Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý kiểm soát toàn bộ hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam và Quy chế này.

5. Ban Kiểm soát hoạt động theo chế độ chuyên trách. Trưởng Ban Kiểm soát là người trực tiếp điều hành và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Ban Kiểm soát.

#### **Điều 2. Mục tiêu hoạt động**

1. Kiểm soát các hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam nhằm đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật, các quy định của Nhà nước và quy chế quản lý của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

2. Cung cấp các thông tin chính xác, trung thực, các kết luận, kiến nghị xác đáng về hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam cho Hội đồng quản lý, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính theo quy định.



## **Chương II**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 3. Tổ chức của Ban Kiểm soát**

1. Ban Kiểm soát hoạt động theo chế độ chuyên trách và có tối đa 05 (năm) thành viên. Thành viên Ban Kiểm soát là các chuyên gia am hiểu về lĩnh vực tài chính, tín dụng, đầu tư và bảo vệ môi trường, hiểu biết về pháp luật, có thâm niên công tác về chuyên ngành tài chính, ngân hàng không dưới 5 năm; không có tiền án, tiền sự về các tội danh liên quan đến hoạt động kinh tế theo quy định của pháp luật.

Các thành viên của Ban Kiểm soát là người không phải vợ, hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị em ruột của Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, thủ quỹ và không được kiêm nhiệm bất cứ nhiệm vụ nào trong bộ máy điều hành của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam.

2. Trưởng Ban Kiểm soát do Chủ tịch Hội đồng quản lý bổ nhiệm và miễn nhiệm trên cơ sở trực tiếp lựa chọn Chủ tịch Hội đồng quản lý hoặc theo đề nghị của các Ủy viên Hội đồng quản lý hoặc Giám đốc Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam hoặc cơ quan chuyên môn giúp việc thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Các thành viên khác của Ban Kiểm soát do Chủ tịch Hội đồng quản lý quyết định bổ nhiệm và miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Trưởng Ban Kiểm soát.

#### **Điều 4. Cơ chế hoạt động của Ban Kiểm soát**

1. Ban Kiểm soát tiến hành công việc độc lập theo chương trình công tác quý, năm đã được Hội đồng quản lý thông qua.

Đối với những việc cần kiểm tra, giám sát đột xuất, để sớm phát hiện những sai sót mà không ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam, Trưởng Ban Kiểm soát báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản lý cho phép tiến hành kiểm tra.

2. Ban Kiểm soát thực hiện chế độ trách nhiệm cá nhân của thành viên, kết hợp với chế độ làm việc tập thể.

3. Đối những vụ việc kiểm tra mang tính phức tạp và trên diện rộng, Trưởng Ban kiểm soát đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản lý được thuê chuyên gia tài chính, ngân hàng, môi trường thực hiện các nhiệm vụ của mình nhằm đảm bảo tính khách quan và độc lập của Kiểm soát.

4. Trong quá trình thực hiện kiểm tra, kiểm soát đối với những vụ việc cần phải liên hệ với các tổ chức, cá nhân ngoài hệ thống Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam, Ban Kiểm soát xin ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản lý.

## **Điều 5. Kinh phí hoạt động của Ban Kiểm soát**

1. Kinh phí hoạt động của Ban Kiểm soát, kể cả tiền lương, phụ cấp và điều kiện làm việc của các thành viên Ban Kiểm soát được hạch toán vào chi phí quản lý của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam.

2. Các thành viên Ban Kiểm soát hoạt động theo chế độ chuyên trách được hưởng lương, phụ cấp theo quy định về chức danh, tiêu chuẩn, ngạch bậc, bảng lương do Nhà nước quy định. Chức danh Trưởng Ban Kiểm soát được xếp lương tương đương thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách; các thành viên khác của Ban Kiểm soát (không kể Trưởng Ban Kiểm soát) được hưởng phụ cấp theo quy định về chế độ thành viên Ban Kiểm soát trong doanh nghiệp Nhà nước.

## **Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát**

Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định tại khoản 2, Điều 25, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 2031/QĐ-BTNMT ngày 13 tháng 10 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và các nhiệm vụ cụ thể sau đây:

1. Thực hiện chế độ kiểm tra, giám sát mọi hoạt động tài chính về chấp hành chế độ kế toán, sự an toàn trong hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam, từng thời kỳ, từng lĩnh vực nhằm đánh giá chính xác hoạt động và thực trạng tài chính của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam để đảm bảo nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và tài sản đúng mục đích, đúng chế độ của Quỹ.

2. Thực hiện chế độ kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, các biện pháp thực hiện kế hoạch dài hạn, trung hạn, hàng năm của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam được cấp trên hoặc Hội đồng quản lý phê duyệt. Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam.

3. Được quyền yêu cầu các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng kiểm tra, giám sát cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu, chứng từ, sổ sách cần thiết (báo cáo bằng văn bản và thuyết minh, giải trình những vấn đề có liên quan) để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát. Các tổ chức và cá nhân được yêu cầu cung cấp tài liệu phải chịu trách nhiệm về sự chính xác, trung thực của các tài liệu đã cung cấp.

4. Được quyền yêu cầu Cơ quan điều hành nghiệp vụ của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam cung cấp kết quả các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam. Tổ chức phúc tra lại các vấn đề nếu thấy cần thiết và báo cáo Hội đồng quản lý.

5. Thực hiện kiểm soát các khoản cho vay, hỗ trợ.



6. Phối hợp với Cơ quan điều hành nghiệp vụ của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam làm việc với các đoàn kiểm toán, kiểm tra, thanh tra của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

7. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo Hội đồng quản lý theo quy định. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật và của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam.

8. Được tham dự các cuộc họp chuyên đề, các buổi giao ban, các chương trình đào tạo, tập huấn, hội nghị sơ kết, tổng kết của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam; được bố trí phương tiện đi lại, phương tiện làm việc, kinh phí hoạt động và các điều kiện cần thiết khác để thực hiện nhiệm vụ.

9. Ban Kiểm soát được sử dụng con dấu của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

### **Điều 7. Quyền hạn và trách nhiệm của Trưởng Ban Kiểm soát**

Trưởng Ban Kiểm soát là người trực tiếp điều hành mọi hoạt động của Ban, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý về các quyết định của mình, chịu trách nhiệm cuối cùng về mọi hoạt động của Ban Kiểm soát. Cụ thể:

1. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát trình Hội đồng quản lý ban hành.

2. Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện chương trình kế hoạch công tác của Ban Kiểm soát.

3. Tổ chức phân công nhiệm vụ cho các thành viên để thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định.

4. Triệu tập và chủ trì tất cả các cuộc họp của Ban Kiểm soát, trường hợp không họp được, Trưởng Ban Kiểm soát có thể yêu cầu các thành viên cho ý kiến bằng văn bản.

5. Trình Chủ tịch Hội đồng quản lý bỏ nhiệm, miễn nhiệm đối với các thành viên của Ban Kiểm soát.

6. Trưởng Ban Kiểm soát được tham dự và phát biểu ý kiến tại các cuộc họp Hội đồng quản lý và Cơ quan điều hành nghiệp vụ, nhưng không có quyền biểu quyết.

7. Có quyền đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản lý triệu tập Hội đồng quản lý họp phiên bất thường để nghe báo cáo các vấn đề khẩn cấp.

8. Có quyền yêu cầu thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam tạm ngừng thực hiện các hoạt động, các dự án bị phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật, làm trái với các quy định của Nhà nước và của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam, có khả năng gây thiệt hại về tài sản và nguồn vốn của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam; Đồng thời kiến nghị Giám đốc và

báo cáo kịp thời Hội đồng quản lý xem xét, quyết định. Trưởng Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định tạm ngừng các hoạt động nghiệp vụ này.

9. Thay mặt Ban Kiểm soát ký các văn bản liên quan đến hoạt động của Ban Kiểm soát và các văn bản hướng dẫn thực hiện nghiệp vụ của Ban Kiểm soát.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng quản lý giao.

### **Điều 8. Quyền hạn và trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát**

1. Thực hiện nhiệm vụ cụ thể theo sự phân công của Trưởng Ban Kiểm soát.

2. Trực tiếp chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra, kiểm soát do mình thực hiện. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Kiểm soát và Hội đồng quản lý nếu cố ý bao che những hành vi vi phạm pháp luật và các vi phạm về Nghị quyết, Quyết định, Quy chế của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam.

3. Nếu phát hiện thấy vụ việc đang phát sinh làm thiệt hại đến vốn và tài sản của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam, phải trực tiếp gặp người phụ trách công việc đó để kiến nghị biện pháp giải quyết và báo cáo xin ý kiến chỉ đạo kịp thời của Trưởng Ban Kiểm soát.

4. Không được tiết lộ các thông tin và kết quả kiểm tra khi chưa được Trưởng Ban Kiểm soát và Hội đồng quản lý cho phép.

5. Tham gia và chịu trách nhiệm về những ý kiến tham gia trong trường hợp Ban Kiểm soát họp thảo luận để thống nhất những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát cần có quyết định tập thể.

### **Điều 9. Quan hệ của Ban Kiểm soát**

1. Với Hội đồng quản lý

a) Trình Hội đồng quản lý phê duyệt và ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam.

b) Trình Hội đồng quản lý phê duyệt Kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát.

c) Báo cáo kết quả thẩm định quyết toán tài chính hàng năm trước Hội đồng quản lý; Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất và những kiến nghị với Hội đồng quản lý.

2. Với Cơ quan điều hành nghiệp vụ của Quỹ

a) Kiểm tra, giám sát toàn bộ hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam theo quy định pháp luật, Điều lệ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý.

b) Được cung cấp các báo cáo tài chính, kế toán, tín dụng, đầu tư theo định kỳ hàng quý, năm; các báo cáo kết quả kiểm tra nội bộ; Báo cáo kiểm toán độc



lập; các báo cáo giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và các văn bản, tài liệu liên quan đến công tác điều hành của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam.

c) Thảo luận về mục đích và phạm vi kiểm toán trước khi công tác kiểm toán được tiến hành và những khó khăn, những vấn đề còn tồn đọng được phát hiện trong kết quả kiểm toán cuối năm hoặc giữa năm cũng như các vấn đề mà công ty kiểm toán độc lập muốn được thảo luận; Xem xét lại thư quản lý của công ty kiểm toán độc lập và kết quả các cuộc kiểm tra nội bộ và những phản hồi của Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam.

d) Phối hợp với Giám đốc, thủ trưởng các đơn vị Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam để thực hiện các công việc có liên quan khác theo quy định của Hội đồng quản lý.

đ) Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam có nhiệm vụ: bố trí phương tiện làm việc, đi lại, kinh phí hoạt động theo chế độ quy định đối với Trưởng Ban và các thành viên Ban Kiểm soát; chuyển phát và nhận văn bản, tài liệu của Ban Kiểm soát; sao gửi kịp thời các văn bản, tài liệu liên quan về quản lý Nhà nước, các văn bản của Hội đồng quản lý và Giám đốc cho Ban Kiểm soát.

### **Chương III**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 10. Hiệu lực của Quy chế**

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 62/QĐ-HĐQL ngày 09 tháng 8 năm 2005 của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam.

2. Hội đồng quản lý, Ban Kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Quy chế này được sửa đổi, bổ sung theo đề nghị của Trưởng Ban Kiểm soát khi cần thiết và được đa số thành viên Hội đồng quản lý nhất trí quyết nghị tán thành ./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Xuân Cường**